

HỘ KINH DOANH MR LEAN

Số 190 Đường Hai Bà Trưng, Phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/MR LEAN/2026

GRANOLA NGUYÊN BẢN

TẬP HỒ SƠ GỒM CÓ:

- Bản tự công bố sản phẩm
- Phiếu kết quả kiểm nghiệm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/MR LEAN/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **HỘ KINH DOANH MR LEAN**

Địa chỉ: Số 190 Đường Hai Bà Trưng, Phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

Điện thoại: 0936820802.

Mã số doanh nghiệp: 031090010533. Đăng kí lần đầu ngày 02/03/2026. Đơn vị cấp: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị – UBND Phường Lê Chân.

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: Giấy chứng nhận Hệ thống Phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn phù hợp theo tiêu chuẩn HACCP (TCVN 5603:2023) số W3019 cấp ngày 22/07/2026.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: GRANOLA NGUYỄN BẢN

2. Thành phần: Yến mạch 40%, hạt điều 12%, hạt bí 11%, hạnh nhân 10%, mật ong 8%, mơ khô 8%, nho khô 6%, nam việt quất 5%.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- Hạn sử dụng: 03 tháng kể từ ngày sản xuất.

- Ngày sản xuất: in trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh 500g/túi hoặc các quy cách khác được công bố trên nhãn.

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trực tiếp trong túi nhựa tổng hợp kín. Chất liệu bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (có nhãn dự thảo kèm theo)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số: QCVN 8-1:2011/BYT về giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số: QCVN 8-2:2011/BYT về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Thông tư số 30/2026/TT-BYT do Bộ Y tế ban hành ngày 09/07/2026 hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất cụ thể như sau:

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hải Phòng, ngày 03 tháng 08 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký tên, đóng dấu)


Vũ Ngọc Tân

NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

1. Tên sản phẩm: GRANOLA NGUYỄN BÀN
2. Thành phần: Yến mạch 40%, hạt điều 12%, hạt bí 11%, hạnh nhân 10%, mật ong 8%, mơ khô 8%, nho khô 6%, nam việt quất 5%.

THÀNH PHẦN DINH DƯỠNG	
Thành phần	Trong mỗi 100g
Năng lượng	458 kcal
Chất đạm	16,1 g
Chất béo	19,4 g
Carbohydrat	54,7 g
Natri	215 mg
Đường tổng số	22 g

3. Khối lượng tịnh: 500g/túi.
4. Ngày sản xuất: in trên bao bì sản phẩm.
5. Hạn sử dụng: 03 tháng kể từ ngày sản xuất.
6. Hướng dẫn sử dụng: Sản phẩm ăn liền.
7. Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Đậy kín túi sau khi sử dụng.
8. Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm đã quá hạn sử dụng hoặc có mùi vị lạ.
9. Nhà sản xuất:
 - HỘ KINH DOANH MR LEAN.
 - Địa chỉ: Số 190 Đường Hai Bà Trưng, Phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
 - Địa chỉ sản xuất: 152 Hoàng Công Khanh, Phường Kiến An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
10. Xuất xứ: Việt Nam
11. Số tự công bố: 01/MR LEAN/2026

Số/ No.: VLAB0-260708-065/1

Ngày phát hành/ Issue date : 20/07/2026
Trang/ Page : 1/3

Tên khách hàng/ Company⁽¹⁾:

HỘ KINH DOANH MR LEAN

Địa chỉ/ Address⁽¹⁾:

Số 190 Đường Hai Bà Trưng, Phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Ngày nhận mẫu/ Date of sample receipt: 08/07/2026

Thời gian kiểm nghiệm/ Testing period: 08/07/2026 đến 18/07/2026

Tên mẫu/ Sample Name⁽¹⁾:

GRANOLA NGUYÊN BẢN

Mô tả mẫu/ Sample description:

Mẫu chứa trong bao bì kín/ Samples in sealed packaging.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM/ TEST RESULTS
[Xem trang kế/ See next page (s)]

Ghi chú/ Notes:

(1) Thông tin do khách hàng cung cấp/ ⁽¹⁾ Information provided by client.

(a) Chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (a) Parameter is accredited to ISO/IEC 17025:2017.

(b) Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật/ (b) Parameter is designated by the Department of Crop Production and Plant Protection.

(c) Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn nuôi và Thú y/ (c) Parameter is designated by the Department of Livestock Production and Veterinary.

(d) Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường/ (d) Parameter is designated by the National Authority for Agro-Forestry-Fishery Quality, Processing and Market Development.

(e) Chỉ tiêu được chỉ định của Bộ Công thương/ (e) Parameter is designated by the Ministry of Industry and Trade.

(s) Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ/ (s) Parameter was performed by the subcontractor.

Kết quả kiểm nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử/ The test results are valid only on submitted sample.

- LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp/ Limit of quantification.

- KPH/ ND: Không phát hiện/ Not detected.

- Thời gian lưu mẫu 07 ngày kể từ ngày trả kết quả/ Sample storage time: 07 days from the date of result issuance.

Tất cả các chỉ tiêu (ngoại trừ chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ) được thực hiện bởi Chi nhánh Công ty Cổ phần Công nghệ VietLabs – Trung tâm phân tích/ All parameters (except subcontracted items) were performed by the Branch of VietLabs Technology JSC – Analysis Center.

Phiếu kết quả kiểm nghiệm này là một thể thống nhất, không được sao chép một phần báo cáo này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của VietLabs/ Test Report is a unified whole, no part of this test report may be reproduced without the written consent of VietLabs.

Phụ trách phòng thử nghiệm
Officer in charge of Laboratory



Nguyễn Ngọc Hân



Tổng giám đốc
General Director



Nguyễn Quốc Toàn

Ngày hiệu lực/ Effective date: 25/03/2026

VLAB-QM-LOP-023/F07

Công Ty Cổ Phần Công Nghệ VietLabs
VietLabs Technology Joint Stock Company

Số 60 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
60 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City
Điện thoại/Tel: (+84) 28 789 78910

Trung tâm phân tích/Testing Center

Hồ Chí Minh Số 62 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
62 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City

Can Tho Lô số LK5-12 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Long Tuyền, Thành phố Cần Thơ
LK5-12 Nguyen Van Cu Street, Long Tuyen Ward, Can Tho City

Bạc Liêu Số 479 đường Cao Văn Lầu, Phường Vĩnh Trạch, Tỉnh Cà Mau
479 Cao Van Lau Street, Vinh Trach Ward, Ca Mau Province

Ca Mau Số 214B đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lý Văn Lâm, Tỉnh Cà Mau
214B Nguyen Dinh Chieu Street, Ly Van Lam Ward, Ca Mau Province

Số/ No.: VLAB0-260708-065/1

Ngày phát hành/ Issue date : 20/07/2026

Trang/ Page : 2/3

Kết quả/ result

TT No.	Chỉ tiêu Parameter	Phương pháp phân tích Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	LOQ
1.	Định lượng Tổng vi sinh vật hiếu khí/ <i>Enumeration of aerobic microorganism</i>	ISO 4833-1:2013/ Amd.1:2022(a)	CFU/g	<10	-
2.	Định lượng E.coli dương tính với β -glucuronidase/ <i>Enumeration Escherichia coli β-glucuronidase positive</i>	TCVN 7924-2: 2008 (ISO 16649-2: 2001)(a)	CFU/g	<10	-
3.	Định lượng Coliforms/ <i>Enumeration of Coliforms</i>	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)(a)	CFU/g	<10	-
4.	Định lượng <i>Bacillus cereus</i> giả định/ <i>Enumeration of presumptive Bacillus cereus</i>	ISO 7932:2004/ Amd 1:2020(a)	CFU/g	<10	-
5.	Định lượng <i>Clostridium perfringens</i> / <i>Enumeration of Clostridium perfringens</i>	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)(a)	CFU/g	<10	-
6.	Định lượng <i>Staphylococcus aureus</i> / <i>Enumeration of Staphylococcus aureus</i>	AOAC 975.55(a)	CFU/g	<10	-
7.	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc/ <i>Total number of yeast and mold spores</i>	VLAB-MI-TP-125 (Ref. TCVN 8275-2 :2010) (a)	CFU/g	<10	-
8.	Năng lượng/ <i>Calories</i>	VLAB-CH-TP-140	Kcal/100g	458	-
9.	Hàm lượng Protein (Nx6,25)/ <i>Total protein (Nx6,25) content</i>	TCVN 10034:2013(a)	g/100g	16,1	-
10.	Hàm lượng Carbohydrat/ <i>Carbohydrate content(#)</i>	VLAB-CH-TP-140	g/100g	54,7	-
11.	Hàm lượng Béo tổng/ <i>Total fat content</i>	TCVN 4072:2009(a)	g/100g	19,4	-
12.	Hàm lượng Đường tổng/ <i>Total sugars content</i>	TCVN 4074 : 2009(a)	g/100g	22	-
13.	Hàm lượng Natri (Na)/ <i>Sodium (Na) content</i>	VLAB-CH-TP-204 (Ref. AOAC 969.23)(a)	mg/100g	215	-

Ngày hiệu lực/ Effective date: 25/03/2026

VLAB-QM-LOP-023/F07

Công Ty Cổ Phần Công Nghệ VietLabs
VietLabs Technology Joint Stock Company

Số 60 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
60 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City
Điện thoại/Tel: (+84) 28 789 78910

Trung tâm phân tích/Testing Center

Hồ Chí Minh Số 62 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
62 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City
Can Tho Lô số LK5-12 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Long Xuyên, Thành phố Cần Thơ
LK5-12 Nguyen Van Cu Street, Long Tuyen Ward, Can Tho City
Bac Lieu Số 479 đường Cao Văn Lầu, Phường Vĩnh Trạch, Tỉnh Cà Mau
479 Cao Van Lau Street, Vinh Trach Ward, Ca Mau Province
Ca Mau Số 214B đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lý Văn Lâm, Tỉnh Cà Mau
214B Nguyen Dinh Chieu Street, Ly Van Lam Ward, Ca Mau Province

Số/ No.: VLAB0-260708-065/1

Ngày phát hành/ Issue date : 20/07/2026
Trang/ Page : 3/3

TT No.	Chỉ tiêu Parameter	Phương pháp phân tích Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	LOQ
14.	Hàm lượng Asen (As)/ Arsenic (As) content	AOAC 2015.01(a)	mg/kg	KPH/ND	0,03
15.	Hàm lượng Chì (Pb)/ Lead (Pb) content	AOAC 2015.01(a)	mg/kg	KPH/ND	0,05
16.	Hàm lượng Cadimi (Cd)/ Cadmium (Cd) content	AOAC 2015.01(a)	mg/kg	KPH/ND	0,015
17.	Hàm lượng Thủy ngân (Hg)/ Mercury (Hg) content	AOAC 2015.01(a)	mg/kg	KPH/ND	0,02
18.	Aflatoxin tổng số/ Total Aflatoxins	VLAB-CH-TP-599(a)	µg/kg	KPH/ND	2
19.	Aflatoxin B1	VLAB-CH-TP-599(a)	µg/kg	KPH/ND	0,5
20.	Ochratoxin A (OTA)	VLAB-CH-TP-599(a)	µg/kg	KPH/ND	0,5
21.	Deoxynivalenol (DON)	VLAB-CH-TP-599(a)	µg/kg	KPH/ND	50
22.	Zearalenone (ZEN)	VLAB-CH-TP-599(a)	µg/kg	KPH/ND	20

Ghi chú/ Remark(s):

(#) Hàm lượng carbohydrate (không bao gồm xơ).

Đối với phương pháp thử nghiệm vi sinh – kỹ thuật đổ đĩa với hệ số pha loãng là 10, kết quả không phát hiện khuẩn lạc được báo cáo kết quả <10 CFU/g./ For the microbiological testing method – pour-plate technique with a dilution factor of 10, result of not detected colonies is reported as <10 CFU/g.

[Kết thúc báo cáo/ End of report]

Ngày hiệu lực/ Effective date: 25/03/2026

VLAB-QM-LOP-023/F07

Công Ty Cổ Phần Công Nghệ VietLabs
VietLabs Technology Joint Stock Company

Số 60 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
60 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City
Điện thoại/Tel: (+84) 28 789 78910

Trung tâm phân tích/Testing Center

Hồ Chí Minh Số 62 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
62 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City
Can Tho Lô số LK5-12 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Long Xuyên, Thành phố Cần Thơ
LK5-12 Nguyen Van Cu Street, Long Tuyen Ward, Can Tho City
Bạc Liêu Số 479 đường Cao Văn Lầu, Phường Vĩnh Trạch, Tỉnh Cà Mau
479 Cao Van Lau Street, Vinh Trach Ward, Ca Mau Province
Cà Mau Số 214B đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lý Văn Lâm, Tỉnh Cà Mau
214B Nguyen Dinh Chieu Street, Ly Van Lam Ward, Ca Mau Province



VietLabs

Your Trusted Partner

Ngày hiệu lực/ Effective date: 25/03/2026

VLAB-QM-LOP-023/F07

Công Ty Cổ Phần Công Nghệ VietLabs
VietLabs Technology Joint Stock Company

Số 60 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
60 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City
Điện thoại/Tel: (+84) 28 789 78910

Trung tâm phân tích/Testing Center

Hồ Chí Minh Số 62 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
62 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City

Cần Thơ Lô số LK5-12 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Long Xuyên, Thành phố Cần Thơ
LK5-12 Nguyen Van Cu Street, Long Tuyen Ward, Can Tho City

Bà Rịa - Vũng Tàu Số 479 đường Cao Văn Lầu, Phường Vĩnh Trạch, Tỉnh Cà Mau
479 Cao Van Lau Street, Vinh Trach Ward, Ca Mau Province

Cà Mau Số 214B đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lý Văn Lâm, Tỉnh Cà Mau
214B Nguyen Dinh Chieu Street, Ly Van Lam Ward, Ca Mau Province



GIẤY CHỨNG NHẬN CERTIFICATE OF REGISTRATION

Chứng nhận Hệ thống Phân tích mối nguy và Kiểm soát điểm tới hạn của:

This is to certify that Hazard Analysis and Critical Control Point of:

HỘ KINH DOANH MR LEAN

MR LEAN BUSINESS HOUSEHOLD

Địa chỉ: Số 190 đường Hai Bà Trưng, Phường Lê Chân, TP. Hải Phòng, Việt Nam

Address: No. 190 Hai Ba Trung street, Le Chan Ward, Hai Phong City, Vietnam

Địa chỉ sản xuất: 152 Hoàng Công Khanh, Phường Kiến An, TP. Hải Phòng, Việt Nam

Manufacturing address: 152 Hoang Cong Khanh, Kien An Ward, Hai Phong City, Vietnam

Đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn:

Has been assessed and found to conform with the requirements of the following standard:

HACCP (VĂN BẢN CHÍNH: 2023)

Cho lĩnh vực/ For the following activities:

1. Sản xuất bánh mì, bánh nướng, bánh bao, bánh quy hạt, kẹo dẻo/ Manufacturing of bread, baked goods, steamed buns, nut biscuits, gummy candies;
2. Sản xuất các sản phẩm từ ngũ cốc/ Manufacturing of cereal-based products./

Số chứng nhận/ Certificate No: W3019

Ngày ban hành/ Issue date: 22/07/2026

Ngày hết hạn/ Expiry date: 21/07/2029

(Hiệu lực của giấy chứng nhận các năm tiếp theo sẽ được thể hiện kèm theo quyết định quy trình chứng nhận sau mỗi lần đánh giá giám sát)

TUO, CHỦ TỊCH

PHÓ GIÁM ĐỐC TP. HẢI PHÒNG

Dinh Chi Văn Anh

GIÁM ĐỐC/DIRECTOR

CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHỨNG NHẬN

Vũ Mạnh Dân



GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Mã số hộ kinh doanh: 031090010533

Đăng ký lần đầu, ngày 02 tháng 03 năm 2026

1. Tên hộ kinh doanh:

Tên hộ kinh doanh viết bằng tiếng Việt: HỘ KINH DOANH MR LEAN

Tên hộ kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài: MR LEAN

2. Trụ sở của hộ kinh doanh: số 190 đường Hai Bà Trưng, Phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

Điện thoại: 0936820802

Fax:

Thư điện tử: mrleanfood@gmail.com

Website: mrlean.vn

3. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071 (Chính)
2	Bán lẻ thực phẩm	4722
3	Bán lẻ đồ uống	4723
4	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073

4. Vốn kinh doanh:

Vốn kinh doanh (Bằng số): 100.000.000 đồng

Vốn kinh doanh (Bằng chữ): Một trăm triệu đồng.

5. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh: Cá nhân

6. Thông tin về chủ hộ kinh doanh:

Họ và tên: VŨ NGỌC TÂN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 27/07/1990 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 031090010533

Nơi thường trú: 23/136 Đà Nẵng, Phường Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Nơi ở hiện tại: 7 đường số 21 An Khánh, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 15524 Quyền số: 02.202.6.- SCT/BS

TRƯỞNG PHÒNG

30-07-2026

Người thực hiện chứng thực



TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Đông Hải

CÔNG CHỨNG VIÊN

Trinh Thị Phương

ĐÃ THU PHÍ

Mẫu số: 02/TB-ĐBKD
(Kèm theo Thông tư số 18/2026/TT-BTC
ngày 05/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài
chính)

THUẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
THUẾ CƠ SỞ 3 THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Số:1706110757954/2026/TB-TĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phường Lê Chân, ngày 17 tháng 06 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc cập nhật thông tin thành lập đối với địa điểm kinh doanh

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15;
Căn cứ Nghị định số 68/2026/ND-CP ngày 05/3/2026 của Chính phủ;
Căn cứ Thông tư số 18/2026/TT-BTC ngày 05/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;
Căn cứ thông báo thành lập đối với địa điểm kinh doanh của Vũ Ngọc Tân, mã số thuế: 8710012004 gửi đến cơ quan thuế lúc 11 giờ 07 phút ngày 17 tháng 06 năm 2026

Cơ quan thuế thông báo kết quả cập nhật thông tin thành lập đối với địa điểm kinh doanh của người nộp thuế như sau:

- Ngày cơ quan thuế tiếp nhận hồ sơ: ngày 17 tháng 06 năm 2026
- Mã giao dịch điện tử của hồ sơ (nếu có): 10820260025243106

1. Địa điểm kinh doanh đã được cơ quan thuế cập nhật thông tin vào hệ thống quản lý thuế của cơ quan thuế:

- Thành lập địa điểm kinh doanh


Vũ Ngọc Tân

Mã địa điểm kinh doanh	Tên địa điểm kinh doanh	Ngày bắt đầu hoạt động	Ngành nghề kinh doanh chính	Số nhà, đường phố (thôn/xóm)	Xã/Phường/Đặc khu	Tỉnh/thành phố	Mã định danh địa điểm	Mã trang trại (nếu có đối với trường hợp hoạt động theo mô hình kinh tế trang trại)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
00003	MR LEAN	31/03/2026	Sản xuất các loại bánh từ bột	152 hoàng công khanh	Phường Kiến An	TP Hải Phòng		

2. Địa điểm kinh doanh không đủ điều kiện cấp nhật thông tin vào hệ thống quản lý thuế của cơ quan thuế - KHÔNG CÓ

Nếu có vướng mắc, xin vui lòng truy cập theo đường dẫn <https://dichvucong.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với tên cơ quan thuế giải quyết hồ sơ để được hỗ trợ.

Số điện thoại: 031 3610366

Địa chỉ: Số 200 Tô Hiếu - Phường Trại Cau - Quận Lê Chân - Hải Phòng

Cơ quan thuế thông báo để Vũ Ngọc Tân biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Vũ Ngọc Tân,

- Lưu: VT, NVDTPC, CNHKD.

CƠ QUAN THUẾ
(Chữ ký số của cơ quan thuế)